

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

KẾ TOÁN QUẢN TRỊ

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

- 1. Tên môn học (tiếng Việt) : KẾ TOÁN QUẢN TRỊ**
- 2. Tên môn học (tiếng Anh) : MANAGEMENT ACCOUNTING**
- 3. Mã số môn học : ACC307**
- 4. Trình độ đào tạo : Đại học**
- 5. Ngành đào tạo áp dụng : Kế toán, Tài chính – Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kinh tế quốc tế**
- 6. Số tín chỉ : 3**
 - Lý thuyết : 2 tín chỉ (30 tiết)
 - Thảo luận và bài tập : 1 tín chỉ (15 tiết)
 - Thực hành : 00
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
- 7. Phân bổ thời gian :**
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Tự học ở nhà : 135 giờ
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
- 8. Khoa quản lý môn học : Khoa Kế toán – Kiểm toán**
- 9. Môn học trước : Nguyên lý kế toán**
- 10. Mô tả môn học**

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị; nhận diện và phân loại chi phí theo các tiêu thức khác nhau; phân tích mối quan hệ giữa chi phí – khối lượng – lợi nhuận; lập dự toán ngân sách; đánh giá trách nhiệm quản lý và định giá bán sản phẩm; và ứng dụng thông tin thích hợp trong việc ra quyết định của nhà quản trị.

11. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật:

+ Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.

+ Sinh viên có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập cá nhân/ bài tập nhóm, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.

- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

12. Học liệu của môn học

12.1. Tài liệu chính

[1] Nguyễn Thị Loan và các tác giả. (2017). *Giáo trình Kế toán quản trị*. NXB Kinh tế TP.HCM.

12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Võ Văn Nhị và các tác giả, (2019). *Kế toán quản trị áp dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam*. NXB Tài chính.

[3] Noreen, E. W., Brewer, P. C., & Garrison, R. H, (2011). *Managerial accounting for managers*. McGraw-Hill Irwin.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	10%
	A.1.2. Bài tập cá nhân/ Bài tập nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	20%
	A.1.3. Bài kiểm tra giữa kỳ (Bài kiểm tra cá nhân)	CLO1, CLO2	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2. Thi kết thúc học phần (Bài thi cá nhân)	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	50%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ

CHƯƠNG 2: CHI PHÍ VÀ PHÂN LOẠI CHI PHÍ

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA CHI PHÍ – KHỐI LƯỢNG – LỢI NHUẬN

CHƯƠNG 4: DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

CHƯƠNG 5: ĐÁNH GIÁ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ VÀ ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM

CHƯƠNG 6: ỨNG DỤNG THÔNG TIN THÍCH HỢP TRONG VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN

TRƯỞNG BỘ MÔN

NGƯỜI BIÊN SOẠN

TS. Nguyễn Thị Hằng Nga

TS. Nguyễn Thị Hằng Nga

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

TS. Đặng Đình Tân